

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn huyện Hón Quản

Thực hiện Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Xét đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 30/TTr-TP ngày 12/4/2024, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra của Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” (sau đây viết tắt là Đề án); Quyết định số 87/QĐ-TTg, ngày 14/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn; Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Tiếp tục phổ biến những nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và các quy định có liên quan về phòng, chống tra tấn tới cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thông qua các hình thức, biện pháp hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND huyện về phổ biến, giáo

dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện Hớn Quản và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của huyện.

b) Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến phải được tiến hành thường xuyên liên tục, bám sát chỉ đạo, định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Huyện ủy. Nội dung của Đề án phải phù hợp với thực tế, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả; có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm triển khai thực hiện. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong tham gia thực hiện Đề án.

c) Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác trong công tác PBGDPL đang được triển khai; lồng ghép triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Xây dựng và ban hành văn bản thực hiện Đề án

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024.

2. Tiếp tục tăng cường phổ biến những nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn, các văn bản của Việt Nam về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn; các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn¹ hoặc liên quan đến phòng, chống tra tấn; các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan; tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người.

¹ Cụ thể:

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự; Luật Tổ chức Viện Kiểm sát Nhân dân; Luật Tổ chức Tòa án Nhân dân; Luật Xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn;

- Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan;

- Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người.

a) Tổ chức phổ biến hoặc lồng ghép việc phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn tại các Hội nghị, lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; công chức Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; hòa giải viên ở cơ sở; tập huấn viên hòa giải ở cơ sở; người có uy tín trong cộng đồng dân cư; cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

b) Tham khảo, lựa chọn các tài liệu do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương phát hành, nhất là nội dung liên quan trực tiếp, thiết thực, phù hợp với yêu cầu và điều kiện của cơ quan, đơn vị, địa phương để biên tập lại hoặc biên soạn, phát hành, đăng tải các tài liệu (dưới dạng đề cương, hỏi đáp pháp luật, tờ gấp,...) phục vụ nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu, nâng cao kiến thức pháp luật về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Tư pháp; các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024.

3. Truyền thông phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên phương tiện thông tin đại chúng

Duy trì các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, ấn phẩm, tin, bài,... phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và các quy định liên quan về phòng, chống tra tấn; các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn trên Trang thông tin điện tử huyện, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh ở cơ sở, mạng internet, mạng xã hội (Fanpage, Zalo, Facebook...) đến cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

- *Đơn vị thực hiện:* Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2024.

4. Phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

- *Đơn vị thực hiện:* Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Công an huyện, Thanh tra huyện, Phòng Tư pháp và các phòng, ban, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực; UBND các xã, thị trấn thực hiện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2024.

5. Tổ chức hội nghị tập huấn điểm cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở về pháp luật phòng, chống tra tấn (nếu được Sở Tư pháp chọn làm điểm).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, thị trấn được chọn.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

6. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án

- Đơn vị thực hiện: Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.
- Thời gian thực hiện: 06 tháng, 01 năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách và nguồn tài chính hợp pháp khác; lồng ghép với các nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị đã được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp theo quy định.

- Cập nhật các tài liệu do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp biên soạn lên Trang thông tin điện tử huyện (<https://honquan.binhphuoc.gov.vn>) để các cơ quan, đơn vị, địa phương và toàn thể Nhân dân biết khai thác và sử dụng.

2. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang và nhân dân.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan lựa chọn các nội dung phù hợp để tuyên truyền, phổ biến; đẩy mạnh các hoạt động phổ biến nội dung của Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn đến công chức, viên chức và Nhân dân thông qua các phương tiện truyền thông và trên không gian mạng.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ vào nguồn kinh phí đã bố trí trong dự toán hàng năm thực hiện thẩm định, quyết toán đúng theo quy định hiện hành.

5. Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện tổ chức triển khai, thực hiện Đề án phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

6. UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung hoạt động của Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình thực tế chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện; đảm bảo kinh phí cho việc triển khai thực hiện tại địa phương theo quy định.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để giới thiệu, phổ biến về nội dung Công ước chống tra tấn; các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công

chức, viên chức trong Ngành và người dân thông qua hoạt động truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Đề nghị UBMTTQVN huyện, các Hội, đoàn thể chỉ đạo, hướng dẫn cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên và người dân trên địa bàn; vận động Nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước Chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ 06 tháng, năm (trước ngày 15/6 và 15/12) các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá tình hình thực hiện Đề án tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm gửi về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TTHU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Công an huyện, Ban CHQS huyện, Viện KSND huyện, TAND huyện;
- Đài TT-TH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LDVP, CV: G;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Trường